

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 2

“ BÉ VUI NÔ EN”

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 23/12 - 27/12/2024

Người thực hiện: Đỗ Minh Ngọc

Thứ 2 ngày 23 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Đề tài: Dạy KNCH “Bé vui Noel”

Nghe hát: “Giáng Sinh vui vẻ”

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

- Trẻ thuộc lời và hát đúng giai điệu bài hát, thể hiện sự vui tươi nhí nhảnh của bài hát “Bé vui Noel”
- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe nhạc và hát đúng giai điệu của bài hát.
- Trẻ hứng thú chơi các trò chơi và tham gia các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Nhạc bài hát “Bé vui Noel”, “ Giáng sinh vui vẻ”
- Mũ chóp

III. TIẾN HÀNH

1. Dạy KNCH “Bé vui Noel”

- Cô giới thiệu bài hát, nhạc sĩ.
- Cô hát cho trẻ nghe 1 lần kết hợp với nhạc.
- Cô giảng nội dung: bài hát nói về ngày giáng sinh phổ xá đông vui, tiếng chuông kêu đing đong. Ngày Noel có cây thông Noel và bức thư bé viết cho ông già Noel.
- Cô hát cho trẻ nghe lần 2 không nhạc.
- Dạy trẻ hát cùng cô 2 - 3 lần (lần 3 hát kết hợp với nhạc)
- Thi đua tổ, nhóm, cá nhân (Cô chú ý sửa sai động viên trẻ kịp thời)
- Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả
- Cô củng cố lại, hỏi trẻ thực hiện vận động gì cho bài hát này?

- Cô và trẻ cùng thống nhất VĐ: Vỗ tay theo tiết tấu chậm.

- Cho trẻ hát và VĐ cùng cô từ 1- 2 lần

2. Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh

- Cô đưa đồ dùng ra hỏi ý tưởng trẻ sẽ chơi như thế nào?

- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi: Cô mời 1 bạn lên đội mũ chóp và gọi 1 bạn bất kỳ lên hát. Bạn đội mũ chóp có nhiệm vụ nghe thật tinh và đoán xem bạn nào vừa hát nếu đoán không đúng sẽ phải làm theo yêu cầu của cô.

- Trẻ chơi 3- 4 lần. Sau mỗi lần chơi cô động viên, khuyến khích trẻ.

3. Nghe hát: “Giáng Sinh vui vẻ” - Sáng tác: Thái Nguyên

- Cô giới thiệu tên bài hát và hát cho trẻ nghe lần 1 thể hiện tình cảm.

- Cô nói nội dung: Bài hát “Giáng sinh vui vẻ” trong đêm Noel nói lên ước mơ, sự mong mỏi của tất cả các em thiếu nhi vào đêm giáng sinh thể hiện được tâm trạng háo hức chờ đón một mùa Giáng Sinh mới để bày tỏ những ước nguyện, mong chờ tốt đẹp nhất trong đêm Giáng Sinh, mong chúa trời sẽ ban phước lành đến cho mọi người

- Cô hát lần 2: kết hợp với động tác minh họa, khuyến khích trẻ hát hưởng ứng cùng cô.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Khám phá nguyên liệu làm muối vùng lạch

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1. S-Khoa học:

- Biết được tính chất của các nguyên liệu để làm ra món muối vùng lạch sạch sẽ, thơm đảm bảo an toàn cho sức khỏe. Gọi được tên các nguyên liệu làm muối vùng lạch

2. T- Công nghệ:

- Trẻ biết sử dụng công cụ, dụng cụ trong quá trình khám phá: Rổ, mẹt, cái kẹp, chày, cối, bát, thìa, hộp nhựa, cốc đong lạch....có kĩ năng thao tác với đồ dùng: 4 mẫu bảng ghi chép, hình ảnh nguyên liệu, hình ảnh thể hiện tính chất của nguyên liệu, mặt cười, mặt cười, ghim bấm, giá để tranh.

3. E- Kỹ thuật:

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên liệu làm muối vùng lạch các bước: Bóc vỏ lạch, giã lạch, trộn muối...Biết cách sử dụng dụng cụ để giã lạch.

4. M- Toán học:

- Trẻ có kĩ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm thử nghiệm. Màu sắc, số lượng, đong, đếm, so sánh nhiều hơn, ít hơn.

5. Ngôn ngữ, chữ viết:

- Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả.

6. Kỹ năng thế kỷ 21(Kĩ năng 4c): Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Lạch, vùng, muối trắng

- Đồ dùng: Máy tính, video quy trình làm muối lạch.

- Bàn bày nguyên liệu, Bảng treo quy trình, giá vẽ

+ Tranh lô tô, bảng ghi chép của trẻ, cối, chày, máy xay...

+ Powerpoint bước E1: thu hút, gắn kết.

- Bàn vuông, mẹt, rổ, kẹp, chày, cối, bát, thìa, hộp nhựa, cốc nhựa

- Tạp dề, khăn lau tay.

II. QUY TRÌNH

***E1: Thu hút**

Gắn kết (Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 2 ngày 23/12)

- Hỏi trẻ về dự án đang làm.
- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị (những điều trẻ đã biết, những điều trẻ muốn biết; cô giải đáp thắc mắc của trẻ về cách làm món muối lạc vừng, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể làm muối lạc vừng... và quyết định làm thí nghiệm để khám phá nguyên vật liệu làm món muối lạc vừng)
- Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video.

***E2: Khám phá**

- Các con đã chuẩn bị những gì để hôm nay chúng mình cùng khám phá?
- Với những gì đã tìm hiểu thì chúng mình có những yêu cầu gì về nguyên liệu để làm ra món muối vừng lạc thơm ngon nhất?
- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:
 - +TC1: Lạc, vừng phải sạch, ko có hạt nếp, ko mốc, có mùi thơm
 - +TC2: Muối trắng phải sạch, ko có sạn..
- Làm thế nào để biết nguyên liệu có an toàn hay không?
- Làm thế nào để biết vừng và lạc có hạt nếp và bị sâu mốc hay không?
- Các con sẽ dùng gì để thể hiện những kết quả sau khi thí nghiệm?
- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng.
- Mời trẻ đi lấy đồ dùng của nhóm mình.

***E3: Giải thích**

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.
(Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn hay cho cô).

***E4: Củng cố/ mở rộng.**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm món muối lạc vừng sau khi tiết học khám phá.
- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác làm món muối vừng lạc có được hay không?
- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu có thể thay thế để làm món muối vừng lạc

***E5: Đánh giá**

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.
- Nhận xét kết quả, tuyên dương và hẹn trẻ làm món muối vừng lạc vào buổi học hôm sau. (Thứ 4/25/12/2024)

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 25 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Làm muối lạc vùng (EDP)

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1.S- Khoa học: Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, lợi ích và các nguyên liệu làm ra món muối lạc vùng.

2.T- Công nghệ: Trẻ có kỹ năng sử dụng đồ dùng, dụng cụ, nguyên liệu để làm muối lạc vùng (muối, lạc, vùng, thìa, bát, cối giã, túi vải, chày, khăn lau, ...)

3.E- Kỹ thuật: Trẻ có kỹ năng thực hiện theo đúng quy trình thiết kế để làm ra món muối lạc vùng (chuột vỏ lạc, giã, đập, trộn đều, xúc ...)

4.M- Toán học: Trẻ biết vận dụng kỹ năng đếm, đong,trong quá trình làm muối lạc vùng.

5. A- Nghệ thuật: Trẻ biết trưng bày, trang trí muối lạc vùng vừa tạo ra để sao cho thật ngon và đẹp mắt.

+ Kỹ năng thế kỉ 21: Trẻ có kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Vừng, lạc, muối đã được cô và trẻ rang sẵn, có số lượng đủ cho trẻ hoạt động.
- Đồ dùng: Cối, túi đập, chày, đĩa, thìa, hộp nhựa, ...
- Một số đồ dùng hỗ trợ cho giờ học.

III. QUY TRÌNH THIẾT KẾ KỸ THUẬT

1. Hỏi

- Trẻ cùng cô chơi trò chơi: “Trời tối trời sáng”.
- Cô tặng lớp một món quà:
 - + Cô có gì đây?+ Con ăn xôi với món gì?
- Cô đưa ra ý tưởng ăn xôi cùng muối lạc vừng:
 - + Các con đã ăn món muối lạc vừng bao giờ chưa?
 - + Cần nguyên liệu gì?
- Cho trẻ ngửi, ăn thử.
 - + Con thấy mùi vị như thế nào?
 - + Vì sao lại thơm như vậy?
 - + Ở đâu mà chúng mình lại có món ăn kèm xôi thơm và ngon như vậy?
- Cô gợi mở ra ý tưởng làm muối vừng lạc cho trẻ.

2. Tưởng tượng

- Buổi trước chúng mình đã được làm gì để chuẩn bị cho món muối vừng của chúng mình? (vẽ bản thiết kế quy trình, rang lạc, rang vừng, rang muối...)
- Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ mà trẻ đã làm để chuẩn bị cho món muối lạc vừng.
- Cô mở video (vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video).

3. Lập kế hoạch

- Hỏi trẻ:
 - + Cô và chúng mình đã chuẩn bị được những gì để làm ra món muối lạc vừng?
 - + Hỏi lại trẻ các nguyên liệu trước mặt?

- + Với các nguyên liệu mà chúng mình đã chuẩn bị từ hôm qua thì bây giờ chúng mình sẽ làm gì để tạo ra món muối vừng lạc?
- Trẻ nói về ý tưởng của mình.
- Cô thống nhất tiêu chí :
 - + Không lẫn vỏ lạc, không lẫn lạc cháy.
 - + Thơm.
 - + Vị vừa phải, không mặn, không nhạt, không bị vụn quá và cũng không to quá.

4. Thực hiện

- Mời trẻ lấy nguyên liệu, đồ dùng, dụng cụ về 4 nhóm để thảo luận, phân chia công việc.
- Trẻ thực hiện làm theo quy trình (nếu trẻ gặp khó khăn có thể hướng dẫn trẻ cách làm hoặc nhờ cô giúp đỡ già hay cho tỉ lệ)
- + Mỗi nhóm cô định hướng và gợi ý để trẻ trưng bày khác nhau sao cho thật ngon và đẹp mắt.
- Trình bày sản phẩm với các nhóm: giới thiệu với bạn về cách làm muối vừng...và điều mình thấy thích nhất ở món muối vừng của nhóm mình.
- Chia sẻ cách làm, cô đưa ra câu gợi ý:
 - + Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày, trang trí.
 - + Mời bạn nhóm khác lên thử và nếm, sau đó nhận xét.

5. Cải tiến

- Các con có muốn thay đổi gì cho món muối vừng lạc của mình không?
- Nếu được chỉnh sửa các con sẽ chỉnh sửa những gì?
- Cô nhận xét chung và cho trẻ thưởng thức món ‘Muối vừng lạc’

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ 5 ngày 26 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Đề tài: So sánh khối cầu, khối trụ

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- Trẻ nhận biết, phân biệt được khối cầu khối trụ
- Biết một số đồ dùng đồ chơi có dạng khối cầu khối trụ
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động tích cực.

II. CHUẨN BỊ:

- Khối cầu, khối trụ của cô.
- Mỗi trẻ 1 khối cầu, khối trụ, rổ đựng đủ số kượng cho trẻ
- Một số đồ dùng, đồ chơi dạng khối cầu, khối trụ như: Quả bóng, viên bi, lon nước ngọt, lon sữa, các khối vuông, khối chữ nhật, bình nuôi cá dạng khối cầu, lọ hoa hình khối trụ,...
- Túi đựng khối cầu, khối trụ
- Máy tính, nhạc một số bài hát về chủ đề.

III. TIẾN HÀNH:

1. Nhận biết khối cầu, khối trụ

- Cho trẻ chơi trò chơi “chiếc túi kì diệu”
- Lần lượt cô đưa ra khối cầu, khối trụ, yêu cầu trẻ gọi tên các khối
- Tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần.

2. Nhận biết, phân biệt khối cầu, khối trụ

- Cho trẻ lấy rô đồ dùng về chỗ ngồi.

** Nhận biết khối cầu*

- Cô giới thiệu và cho trẻ gọi tên khối

- Cô cùng trẻ lấy khối cầu và cho trẻ sờ các mặt bao xung quanh khối và nhận xét

- Cô khái quát đặc điểm khối cầu: Tròn xoe và có đường bao cong xung quanh.

- Cô cho trẻ về các nhóm chơi lăn khối và xếp khối

+ Nhận xét gì khi lăn và xếp chồng khối cầu lên nhau?

+ Vì sao khối cầu lăn về mọi phía?

+ Khi xếp chồng khối cầu lên nhau như thế nào?

+ Tại sao khối cầu không xếp chồng lên nhau?

- Cô khái quát: khối cầu tròn xoe, có đường bao cong xung quanh, lăn được về mọi phía, không xếp được lên nhau.

** Nhận biết khối trụ*

- Giới thiệu khối trụ: Cô cho trẻ sờ và nói đặc điểm của khối

+ Đặt khối trụ xuống thì sao? + Để đứng có lăn được không?

+ Làm cách nào lăn được? + Lăn như thế nào?...

- Cho trẻ xếp chồng khối trụ lên nhau

- Cô khái quát: khối trụ có đường bao cong xung quanh, có 2 mặt phẳng, lăn về 2 phía, xếp chồng được lên nhau.

** Phân biệt khối cầu và khối trụ*

- Cho trẻ nhận xét xem khối cầu, khối trụ có điểm gì giống nhau và khác nhau

+ Giống nhau: Khối cầu, khối trụ đều có thể lăn được

+ Khác nhau: Khối cầu không xếp chồng được, lăn được về mọi phía, khối trụ xếp được và chỉ lăn về 1 phía

Mở rộng: Cho trẻ tìm 1 số đồ dùng đồ vật xung quanh lớp có hình dạng khối cầu khối trụ

** Cô cho trẻ chơi trò chơi “ Ai nhanh nhất ”*

- Cô nói đặc điểm khối nào trẻ giơ khối đó và nói tên khối(cho trẻ chơi 2-3 lần)

- Cô nói tên khối nào trẻ giơ khối đó lên và nói đặc điểm của khối đó (trẻ chơi 2-3 lần)

+ Cô kiểm tra nhận xét trẻ (Tổ chức cho trẻ chơi 2-3l)

3. Trò chơi củng cố

** Trò chơi 1: “Về đúng nhà”*

- Cô cho mỗi trẻ chọn 1 khối mà trẻ thích. Cô giới thiệu 2 ngôi nhà của ông già noen. Trẻ đi vòng tròn và hát bài “ Đêm giáng sinh” khi có hiệu lệnh của cô trẻ phải tìm đúng ngôi nhà của mình.
- Cô đi kiểm tra từng ngôi nhà và cho trẻ gọi tên, nêu đặc điểm của từng khối..
- Cô khen trẻ.

** Trò chơi 2: Đội nào giỏi*

- Cô chia trẻ thành 2 đội chơi, nhiệm vụ mỗi đội sẽ dùng các khối cầu khối trụ để lắp ghép và trang trí thành ngôi nhà cho ông già noen. Thời gian là 1 bản nhạc đội nào ghép đúng và nhanh sẽ chiến thắng
- Cô kiểm tra nhận xét và khen trẻ.

Đánh giá trẻ cuối ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Thứ sáu ngày 27 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Kể chuyện “ Cô bé bán diêm”

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ được tên truyện, trẻ nhớ tên các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung câu chuyện“ Cô bé bán diêm”
- Trẻ trả lời to, rõ ràng, mạch lạc.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương, quan tâm, giúp đỡ đến mọi người xung quanh.Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Tranh minh họa câu chuyện: Cô bé bán diêm
- Video câu chuyện “ Cô bé bán diêm” trên máy tính

III. TIẾN HÀNH

1. Trò chuyện cùng bé

- Trò chuyện về chủ đề?
- + Noel có những gì?
- + Ông già Noel tặng quà các bạn nhỏ như thế nào?
- + Khi được nhận quà các bé cảm thấy ntn?
- Dẫn dắt trẻ vào bài

2. Kể chuyện “Cô bé bán diêm”

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm kết hợp với ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ.
- Giảng nội dung: Câu chuyện “Cô bé bán diêm” kể về một cô bé mồ côi cha mẹ, và trong đêm giao thừa em không bán được một bao diêm nào nên khò dấm về nhà. Những ước mơ của em lần lượt được thể hiện qua những lần em đốt những que diêm khi đang ngồi trên con phố. Và cuối cùng em chết đi trong sự lạnh lẽo của đêm giao thừa.
- Cô kể lần 2 kết hợp với sa bàn.

*** Đàm thoại**

- + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?
- + Trong chuyện có những nhân vật nào?
- + Cô bé có hoàn cảnh đáng thương như thế nào?
- + Khi em bán diêm thì mọi người có thái độ như thế nào?
- + Khi không bán được diêm em có dám về nhà không? Tại sao?
- + Khi cô bé ngồi nép vào một góc tường cô bé cảm thấy như thế nào?
- + Cô bé quẹt diêm để làm gì?
- + Các con cảm thấy có hạnh phúc hơn bạn nhiều không? Vì sao?
- Cô giáo dạy trẻ: Xung quanh các con còn rất nhiều bạn không may mắn, chúng ta phải biết chia sẻ, giúp đỡ các bạn.

3.Cho trẻ xem video câu chuyện trên máy tính

- Cho trẻ nghe kể chuyện trên máy vi tính

-> Nhận xét chung.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2.Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3.Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

HPCM: